TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2020/HS-ST
Ngày 04-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương Diệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh;

Bà Trần Thị Mộng Thu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đình Hưởng, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Thế, Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 5 năm 2020 tại Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Minh C, sinh năm 1991; nơi sinh: A; HKTT: Ấp Nhơn Lộc, xã Nhơn Mỹ, huyện C, tỉnh A; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Minh Th và bà Trần Thị Thu H; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 02/8/2019 sau đó tạm giam cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Trần Thị Thu H, sinh năm 1975; địa chỉ: Ấp N, xã N, huyện C, tỉnh A; tạm trú: Khu phố 8, phường Uyên Hưng, thị xã T, tỉnh B; có mặt.

- Ông Chau Kanh K, sinh năm 1974; địa chỉ: Ấp B, xã A, huyện T, tỉnh A; vắng mặt.

- Ông Chau B, sinh năm 1984; địa chỉ: Ấp B, xã A, huyện T, tỉnh A; vắng mặt.

- Ông Phan Văn H, sinh năm 1995; địa chỉ: Xóm T, huyện D, huyện D, tỉnh N; vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Chau Nươn và ông Phan Văn H ; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Minh C và Phan Văn H là bạn với nhau. Khoảng 21 giờ ngày 01/8/2019, Công sử dụng số điện thoại 0565046642 của Công gọi vào số điện thoại của một người thanh niên có tên thường gọi là Ky (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua ma túy với giá 500.000 đồng. Ky kêu Công đến khu vực ngã tư xã cũ thuộc phường Khánh Bình để giao tiền và nhận ma túy thì Công đồng ý. Cùng lúc này Phan Văn H dùng số điện thoại 0374531960 điện vào số 0925949756 của Công để hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, H sẽ trả 100.000 đồng trước, 200.000 đồng còn lại khi nào lãnh lương sẽ trả sau thì Công đồng ý và kêu H đến bên lề đường nhựa gần hồ bơi Minh Thư thuộc phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để đưa tiền và lấy ma túy, H đồng ý. Sau đó, Công tiếp tục gọi điện thoại cho Ky hỏi mua thêm 200.000 đồng ma túy đá, Ky đồng ý. Lúc này, Công điều khiển xe mô tô biển số 54N8-4840 đi đến khu vực gần ngã tư xã cũ đứng chờ khoảng 05 phút thì có một đối tượng (không rõ họ tên, nhân thân, lai lịch) chạy xe mô tô hiệu Sirius đến đưa cho Công một gói nylon hàn kín chứa ma túy đá và một gói thuốc lá hiệu Jet màu trắng, Công mở ra bên trong gói thuốc có một gói nylon hàn kín chứa ma túy đá bên ngoài có quấn băng keo đen, Công đưa cho đối tượng 700.000 đồng, sau đó đối tượng này điều khiển xe đi đâu không rõ. Công cất giấu ma túy rồi điều khiển xe về khu vực lề đường gần hồ bơi Minh Thư. Khi đến nơi thì thấy H chờ sẵn, đi cùng H là Chau Nươn. Tại đây, H đưa cho Công 100.000 đồng, Công đưa lại cho H một gói nylon hàn kín chứa ma túy đá. Lúc này, lực lượng Phòng cảnh sát cơ động Công an tỉnh Bình Dương tuần tra phát hiện 03 đối tượng có biểu hiện nghi vấn nên đi đến yêu cầu kiểm tra Công, H và Nươn thì phát hiện H thả từ trên tay phải xuống đất một gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng, tổ tuần tra yêu cầu H cầm lên và H khai nhận đây là ma túy do H mua của Công với giá 300.000 đồng, Công cũng thừa nhận là vừa bán ma túy cho H với giá 300.000 đồng. Tổ tuần tra yêu cầu Công lấy tất cả đồ vật trên người và trên xe mô tô biển số 54N8-4840 ra để kiểm tra. Lúc này, Công mở cốp xe mô tô ra thì tổ tuần tra nhìn thấy bên trong có 01 gói thuốc lá hiệu Jet màu trắng, tổ tuần tra yêu cầu Công mở ra để kiểm tra thì phát hiện bên trong gói thuốc lá Jet có một bịch nylon hàn kín bên ngoài có băng keo đen, Công khai nhận là bịch ma túy của Công mua nhằm mục đích để sử dụng và bán. Tổ tuần tra tiến hành niêm phong toàn bộ số ma túy trên có sự chứng kiến của Công, H, Nươn và mời Công, H, Nươn về trụ sở Công an phường Uyên Hưng làm việc. Qua làm việc Công thừa nhận toàn bộ hành vi bán ma túy cho H.

Công an phường Uyên Hưng tạm giữ vật chứng gồm: 01 bịch nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng, 01 điện thoại di động Samsung màu xanh của Phan Văn H; 01 bịch nylon hàn kín bên ngoài có quấn băng keo màu đen, 01 điện thoại di động OPPO màu vàng, 01 điện thoại di động Samsung màu hồng, 100.000 đồng, xe mô tô biển số 54N8-4840, 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet màu trắng của Phạm Minh C và 01 xe mô tô biển số 67M5-6906 của Chau Nươn.

Sau khi lập hồ sơ ban đầu, Công an phường Uyên Hưng tiến hành bàn giao hồ sơ, vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định số 593/MT-PC09 ngày 07/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,5587g, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Phạm Minh C khai nhận trước khi bị bắt 10 ngày thì Công còn bán ma túy cho H với giá 200.000 đồng tại khu vực lề đường thuộc khu phố 7, phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Đối với xe mô tô biển số 67M5-6906, số máy VDGZS152FMHKM00004245, số khung: RNDWCH1ND61B04245 do ông Chau Kanh K đứng tên chủ sở hữu. Đầu năm 2019, ông Chau Kanh K bán lại cho ông Chau B. Ngày 20/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 60 trả lại xe mô tô nêu trên cho ông Chau B.

Đối với xe mô tô biển số 54N8-4840, số máy 057070, số khung RLCN5P1109Y057073 do bà Nguyễn Vũ Tường Vi (sinh năm 1987, HKTT: 7A200, ấp 7, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên chủ sở hữu, nhưng không tiến hành làm việc được với bà Vi. Quá trình lấy lời khai của bà Trần Thị Thu H, bà Hà khai nhận xe mô tô trên là của bà mua của bà Vi vào khoảng đầu năm 2019 chỉ làm giấy tờ tay không làm thủ tục sang tên, giấy tờ tay bà đã làm thất lạc. Sau khi mua xe thì bà Hà sử dụng xe để làm phương tiện đi lại và có đưa cho Công mượn đi làm và chở bà đi làm. Việc Công sử dụng xe mô tô nêu trên để đi mua ma túy bà không biết. Qua xác minh thì xe mô tô biển số 54N8-4840 không có trong cở sở xe máy dữ liệu vật chứng.

Cáo trạng số 71/CT-VKS-TU ngày 25/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo Phạm Minh C về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Minh C từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự, tuyên: Tịch thu tiêu hủy 02 bì thư niêm phong số 593/PC09 bên trong có chứa chất ma túy Methamphetamine (là mẫu vật hoàn lại sau giám định), 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet màu trắng; tịch thu sung ngân sách nhà nước 100.000 đồng, 01 điện thoại di dộng Sam sung màu hồng, 01 điện thoại di động OPPO màu vàng; trả lại cho ông Phan Văn H 01 điện thoại di động Sam sung màu xanh, trả lại cho bà Trần Thị Thu H 01 xe mô tô Yamaha Nouvo biển số 54N8-4840.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Thu H trình bày: Xe mô tô Yamaha Nouvo biển số 54N8-4840 bà mua của bà Nguyễn Vũ Tường Vi vào khoảng đầu năm 2019 chỉ làm giấy tờ tay không làm thủ tục sang tên, giấy tờ tay bà đã làm thất lạc. Sau khi mua xe thì bà Hà sử dụng xe để làm phương tiện đi lại và có đưa cho Công mượn đi làm và chở bà đi làm. Việc Công sử dụng xe mô tô nêu trên để đi mua ma túy bà không biết. Bà Hà xin nhận lại xe để làm phương tiện đi lại.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm về làm công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên toà, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội cũng như tang vật thu giữ được trong vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 01/8/2019, tại đoạn đường Nguyễn Hữu Cảnh thuộc khu phố 8, phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, Phạm Minh C có hành vi bán ma túy, loại Methamphetamine cho Phan Văn H với giá 300.000 đồng thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, trước khi bị bắt 10 ngày thì Phạm Minh C còn bán ma túy cho Phan Văn H với giá 200.000 đồng tại khu vực lề đường thuộc khu phố 7, phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, Cáo trạng truy tố cũng như luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Hiện nay, tình hình nghiện hút chất ma túy đang diễn ra phức tạp, tệ nạn này là mối quan tâm của toàn xã hội, một trong những nguyên nhân dẫn đến tệ nạn này chưa được đẩy lùi chính là có sự tiếp tay của bị cáo. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là phù hợp so với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Xe mô tô biển số 67M5-6906 là tài sản của ông Chau B, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho ông Chau B là phù hợp; đối với số ma túy, loại Methamphetamine (là mẫu vật hoàn lại sau giám định) đựng trong bì thư niêm phong số 593/PC09 và vỏ bao thuốc hiệu Jet không giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 điện thoại di động OPPO màu vàng, 01 điện thoại di động Samsung màu hồng của bị cáo là công cụ, phương tiện phạm tội và 100.000 đồng là tiền do phạm tội mà có, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước; đối với 01 điện thoại di động Sam sung màu xanh là tài sản của ông Phan Văn H, không liên quan hành vi phạm tội, cần trả lại cho ông Phan Văn H; đối với xe mô tô biển số 54N8-4840, số máy 057070, số khung RLCN5P1109Y057073 là tài sản của bà Trần Thị Thu H, việc bị cáo sử dụng phạm tội, bà Hà không biết, xe không nằm trong cơ sở dữ liệu vật chứng nên cần trả lại cho bà Hà.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 46, 47, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Minh C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Phạm Minh C 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/8/2019.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong ký hiệu 593/PC09 bên trong có chứa chất ma túy Methamphetamine (là mẫu vật hoàn lại sau giám định) và 01 vỏ bao thuốc JET màu trắng.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động OPPO màu vàng, 01 điện thoại di động Samsung màu hồng, imeil: 355409/04/071957/1 và 100.000 đồng.

- Trả lại cho ông Phan Văn H 01 điện thoại di động Samsung màu xanh, imei 354556/10/203890/1; trả lại cho bà Trần Thị Thu H 01 xe mô tô Yamaha Nouvo biển số 54N8-4840, số máy P11-057070, số khung 1109Y057073.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/4/2020)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV 06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Hương Diệp